

Nhạc sĩ Anh Việt và Dòng nhạc 50 năm sáng tác

Trần Ngọc



Ai trong chúng ta đã chẳng từng hơn một lần thưởng thức những lời ca trong sáng, lãng mạn và trữ tình của nhạc phẩm “Thơ Ngây” :

*Khi ấy em còn thơ ngây
Đôi mắt chưa vương lệ sầu
Cười đùa qua muôn ánh trăng
Đằm xinh đôi môi hồng thắm
Em ngắm mây hồng hay dòng nước trong
Thấy lòng ngẩn ngơ như tìm một bóng ai
Kìa đôi bướm nhỡn nhơ vờn hoa
Và trong nắng em nhìn đôi chim
Nắng tơ bướm vàng ánh trăng tiếng đàn
Bóng thông gió ngàn lòng càng say mơ...*

Những lời ca trữ tình ấy lồng trong những cung bậc âm thanh dịu dàng xao xuyên như luôn mãi đưa chúng ta vào khung trời bình bông hoa bướm mỗi khi được cất lên. Nhạc khúc ấy hình như đã đọng lại ở một góc nào đó trong tâm hồn của người yêu nhạc, chìm sâu ở đó nhưng không bao giờ mất, để sẽ sống lại mỗi khi được khơi lên, như lòng than vãn ấm đỏ khi tro bụi được thổi bay đi.

Trải qua bao thăng trầm của dòng đời, nhạc phẩm “Thơ Ngây” sáng tác năm 1951 của Nhạc Sĩ Anh Việt vẫn giữ vững vị trí tươi thắm của một nụ hồng xinh đẹp không bao giờ tàn phai trong vườn hoa âm nhạc Việt Nam. Khởi đi từ giọng hát lãng mạn thuở xa xưa như Mai Hương, Lệ Thanh, Sĩ Phú, Elvis Phương rồi gần đây qua những tiếng hát như

Hương Lan, Ái Vân ...v..v.. nhạc phẩm Thơ Ngây vẫn là nổi rung cảm tuyệt vời , nổi say sưa mê đắm cho cả người hát lẫn người nghe .

Trong lịch sử âm nhạc Việt Nam, những nhạc phẩm có tác dụng giao hòa được tâm hồn và trái tim của người trình diễn lẫn người thưởng thức, như nhạc phẩm Thơ Ngây, không phải là nhiều. Chính vì thế "Thơ Ngây" đã sống mãi với thời gian, không khác gì những nhạc phẩm lãng mạn bất hủ như "Biệt Ly" của Doãn Mẫn, "Con Thuyền không bến" của Đặng Thế Phong, " Nỗi lòng" của Nguyễn Văn Khánh hay " Em đến thăm anh một chiều mưa" của Tô Vũ...v...v..

Nhạc tình của Anh Việt có thể nói đã mang trọn vẹn âm hưởng của nhạc Tiên Chiến. Ngoài "Thơ Ngây" (1951), còn ít nhất hai nhạc phẩm nữa là "Bến Cũ" (1946) và "Lỡ Chuyến đò" (1947) cũng nằm trong khuynh hướng này.

Sở dĩ tôi chưa dám gọi các nhạc phẩm trên là Nhạc Tiên Chiến , bởi vì theo sự phân tích của các nhà văn học sử thì Thi ca Tiên Chiến phải nằm trong thời điểm 1932-1945, là thời điểm khi ấy nước ta chưa có những trận đánh lớn với người Pháp, hay nói rõ hơn nước ta chưa thực sự là một Quốc gia có chiến tranh. Do đó mới gọi là Tiên Chiến. Cho đến năm 1945 thì với cuộc Cách Mạng mùa Thu của Việt Minh, nền Văn Học của chúng ta đã rẽ qua một khúc quanh khác, nên năm 1945 được coi như năm đánh dấu sự kết thúc của giai đoạn Tiên Chiến. Thêm nữa Thi ca Tiên Chiến về nội dung phải chuyên chở những tư tưởng tiên bộ, ca ngợi giá trị nhân bản và đặc biệt ca ngợi tình yêu lãng mạn. Đó là những điều thoát thai từ luồng tư tưởng mới, du nhập từ các xã hội Âu tây vào nước ta từ năm 1932, như một luồng gió lạ làm lung lay chế độ phong kiến với đạo Nho, đạo Khổng . Khởi xướng cho việc tiếp nhận luồng tư tưởng mới lãng mạn này là nhóm Tự Lực Văn Đoàn gồm những nhà văn, nhà thơ như Nhất Linh, Khai Hưng, Hoàng Đạo, Thế Lữ, T.T. KH, Nguyễn Bính, Quang Dũng ..v..v..rồi sang đến lãnh vực âm nhạc là các nhạc sĩ như Dương Thiệu Tước , Đặng Thế Phong, Văn Cao, Doãn Mẫn ..v..v..

Nhạc tình của Anh Việt có đầy đủ nội dung và ý nghĩa của Nhạc Tiên Chiến , nhưng thời điểm sáng tác lại sau năm 1945, tuy rằng ông không hề chịu ảnh hưởng gì của cuộc Cách mạng Mùa Thu. Do đó nếu luận theo sự phân tích của các nhà Văn Học Sử, thì Nhạc tình của Anh Việt vẫn chưa thể được gọi là Nhạc Tiên Chiến 100%. Nhưng nếu nói theo cảm quan, thì người ta vẫn xem Nhạc Tình của Anh Việt là Nhạc Tiên Chiến.

Nhạc Sĩ Anh Việt, một ngôi sao sáng trong nền tân nhạc Việt Nam, nhưng ánh sáng sao của ông lại chuyên chở một nét vẽ rất đặc biệt. Nó chuyển biến theo những thăng trầm của chiều dài lịch sử Việt Nam, chuyển biến theo tâm thức và nỗi lòng nổi trôi của tác giả.

Ông đã từng viết nhạc về lý tưởng, về chiến đấu, về tình tự quê hương và tình yêu lứa đôi . Rồi sau đó , đến những năm tháng dài ly hương , và khi ông đã bước vào tuổi "thất thập cổ lai hy " , tuổi đời mà ánh sáng nhạt phai của buổi hoàng hôn đã bắt đầu ghé thăm, ông đã vượt qua cái NGÃ của chính mình, để chuyển sang viết nhạc TÂM LINH, nơi đó ông đã nhìn thấy ánh sáng nhiệm màu và vĩnh cửu của cuộc đời.

Rất ít ai biết rằng Nhạc Sĩ Anh Việt đã có một khối lượng sáng tác lớn, hơn 200 nhạc phẩm, một số đã được phổ biến, một số chưa phổ biến, một số tuy đã phổ biến nhưng không được rộng rãi lắm, và một số thất lạc sau ngày di tản khỏi đất nước năm 1975.

Trải qua sự thăng trầm của lịch sử và sự nổi trôi của của chính cuộc đời người nhạc sĩ, chúng tôi xin được phép phân tích Dòng Nhạc của Anh Việt ra làm ba giai đoạn :

I) Giai đoạn thứ nhất (1945-1950) : Giai đoạn viết Nhạc cho Kháng Chiến.

Đây là giai đoạn nước ta còn là thuộc địa của Pháp. Những người trai trẻ Việt Nam, với lòng ái quốc sục sôi, đã theo chân những đoàn kháng chiến để đứng lên chống Pháp , dành độc lập tự do cho dân tộc. Dòng sáng tác của Nhạc Sĩ Anh Việt đã không khỏi mang dấu tích của cuộc chiến đấu , như những ca khúc tiêu biểu: *Bến Kiên Giang (1945), Em chờ (1945), Chiều trong rừng thẳm (1945), Tự do (1946), Một chuyến đi (1945) , Bên cũ (1946), Lữ Chuyên đò (1947), Lúa vàng (1948), Tiếng sóng Bạch Đằng(1948), Ai xuôi biên thùy (1948), Hồn Vong quốc (1948), Những ngày tàn mơ (1949)...v..v..*

Hãy nghe nhạc sĩ Anh Việt trong bước khởi đầu sáng tác, đã viết về Kiên Giang, nơi ông đã sinh ra và lớn lên, nơi đã có những chàng trai, từ giã người yêu bên bờ giòng nước Kiên Giang để ra đi vì nợ nước mà chẳng hẹn ngày về :

*Sông Kiên Giang lờ đờ
Sông trôi đi nơi nào
Hàng cây bến xưa còn đó
Nhưng bóng anh nay còn đâu
Đã ra đi lòng nguyện đến nợ núi sông
(Bến Kiên Giang)*

Đó là cảm tình rất trung hậu của ông với nơi chôn nhau cắt rốn, nơi có hàng dậu thưa, có lũy tre xanh bóng, có ruộng đồng thẳng cánh cò bay, có dòng hạ lưu Cửu Long mặn mòi chảy qua trước khi đổ sang Vịnh Thái Lan, nơi làm điểm gặp cho những cuộc hẹn thề và tiễn đưa .

Người nhạc sĩ đã vô chiến khu năm 1945 và đã sáng tác nhạc phẩm "Chiều trong rừng thẳm" (1945) ca ngợi những người lính chiến đã nằm xuống cho cuộc đấu tranh chống thực dân giải phóng Quê Hương .

*Bao ngày chinh chiến nơi đây nhuộm máu anh tài
Dấu vết vẫn ghi ngàn năm chẳng phai
Muôn cờ tươi thắm trong sương gọi chí tang bồng
Rừng chiều như vọng tiếng gọi thù xưa
(Chiều trong rừng thắm)*

Trớ trêu thay, nhạc phẩm này đã trở thành Nhạc Hiệu của đài Phát Thanh Pháp Á tuy rằng họ đã đổi tên thành bản "Nhạc Thanh Bình", với những lời ca mới như :

*Đây ngày tươi sáng muôn chim ca hát tung bừng.
Tắm ánh nắng mai ngàn hoa thắm tươi...*

Riêng bài "Tự Do" cũng đã được chọn làm nhạc hiệu cho Đài phát Thanh Kháng Chiến Nam Bộ, đồng thời cũng là bài hát chính cho Liên Đoàn Thanh Niên Việt.

Những ca khúc sáng tác trong thời kháng chiến, có hai nhạc phẩm đặc biệt mà lời ca rất lãng mạn trữ tình và âm điệu lại rất êm đềm xao xuyên mang nặng âm hưởng của Nhạc Tiên Chiến mà tôi đã có dịp đề cập ở trên. Đó là bài "Bến Cũ" (1946) và bài " Lữ Chuyển đò" (1947) . Cả hai bài tuy lòng trong bối cảnh của một Quốc gia thời kháng chiến , nhưng lại là những bản nhạc tình thật hay , nói lên sự chia xa của một mối tình : Chàng lên đường theo tiếng gọi non sông , nàng ở lại bến cũ chờ mong . Thời gian trôi qua, nước sông đã xuôi chảy bao lần lá vàng , nhưng bóng người chinh chiến vẫn ngàn khơi không thấy và người con gái vẫn cầm sào nơi bến sông cũ chờ mong một ngày hẹn về vô định .

*Bến ấy ngày xưa người đi vẫn vương biệt ly
Gió cuốn muôn phương về đây
Thấy bóng người về hay chẳng...
(Bến cũ)*

hay:

*Chiều vàng lại đem nhớ tiếc thương
Đây người sang với con đò xưa
Và chiều chiều thôn nữ vẫn vương
Duyên tình xưa êm thắm còn đâu
(Lữ Chuyển đò)*

Hai nhạc phẩm này khiến tôi chợt nhớ đến những vần thơ trong cuốn Chinh Phụ Ngâm Khúc của Đặng Trần Côn và Đoàn Thị Điểm, mô tả nỗi lòng của người cô phụ tưởng vọng trông chồng khi mỗi mùa xuân hoa đào nở :

*Thở đặng đò mai chưa dạn gió
Hỏi ngày về chỉ độ đào bông*

*Nay đào đã cuốn gió đông
Phù dung lại đã bên sông bơ sở*

II . Giai đoạn thứ hai (1951-1975) : Nhạc viết về Quê Hương , Quân Đội và Tình Yêu.

Cuộc đấu tranh của dân tộc đã thành công đưa đến sự chấm dứt chế độ bảo hộ của người Pháp, nhưng cũng đã khiến hai miền Nam Bắc bị chia đôi sau Hiệp định Genève 1954 với dòng sông Bến Hải làm lằn ranh ngăn cách. Việt Minh đã thanh toán tất cả các tổ chức kháng chiến quốc gia để độc quyền lãnh đạo và đã lộ nguyên hình là một tập đoàn Cộng Sản. Hàng triệu đồng bào đã rời bỏ miền Bắc để di cư vào Nam tìm tự do và nắng ấm.

Trong giai đoạn này , nước ta đã rẽ sang một khúc quanh mới của lịch sử , với cuộc chiến tranh ý thức hệ giữa Quốc Gia và Cộng Sản. Nhạc Sĩ Anh Việt đã một lần nữa , khoác bộ Chiến Y để phục vụ trong QLVNCH , tiếp tục cuộc chiến bảo vệ tự do độc lập cho miền Nam . Một mặt cầm súng chiến đấu với bước chân đặt trên khắp bốn Vùng Chiến Thuật của nẻo đường miền Nam Việt Nam, một mặt dùng lời ca tiếng hát để ca ngợi Quân Đội, Quê Hương và Tình Yêu.

Cũng như các nhạc sĩ Phạm Duy, Trúc Phương , Nguyễn văn Đông , Lam Phương, Trần Thiện Thanh..v... dòng nhạc Anh Việt đã không khỏi không ghi dấu những nét của cuộc chiến mà trong đó những người chiến binh QLVNCH đã được tiêu biểu để ngợi ca . Chẳng hạn như nhạc phẩm " Chiến ca" viết cho Khóa I Thủ Đức ngày mãn khóa năm 1951 và đã được dùng làm nhạc phẩm đồng ca cho ngày mãn khóa, nhạc phẩm " Quân Cụ Hành Khúc" (1956) và " Nhảy Dù Hành Khúc " (1968) ..v..v.. Đặc biệt với cuộc Hành Quân Hạ Lào 1972 , nhạc sĩ Anh Việt đã cảm khái phổ nhạc cho một bài thơ hào hùng rất dài của nhà văn Phan Nhật Nam , mà hồi đó đã được phát thanh rất nhiều lần trên các làn sóng Quân Đội .

Về Nhạc Tình và Nhạc Quê Hương của Anh Việt trong giai đoạn này, ta có thể kể : Thơ Ngây (1951), Cô Em xóm Lúa (1953), Hững Hờ (1954), Say trắng (1954), Mưa đêm(1957), Tình quê nổi lại nhịp cầu (1956), Mây thu(1957), Áo em màu thiên thanh(1958), Hương thời gian (1966), Rồi ngàn sau (1968), Tiếng ru vào đời (1973) ...v...v..

Điều cần nhắc lại là cũng thời khoảng này , Nhạc sĩ Anh Việt đã cùng bốn nhạc sĩ nổi danh khác là Lê Trọng Nguyễn, Nguyễn Hiền, Hoàng Nguyên và Lan Đài góp bài để nhập chung những sáng tác về Tình Ca thành tuyển tập " Nhạc Ru Tuổi Hồng" , rất được giới thưởng ngoạn yêu mến. Trong nhóm " Nhạc Lâm Ngũ Sĩ " này thì hiện nay chỉ còn lại có ba người, vì nhạc sĩ Hoàng Nguyên và Lan Đài đã vĩnh viễn đi về miền an giấc ngàn thu.

Với nhạc phẩm tình ca “Hương Thời gian” , có lẽ nhạc sĩ Anh Việt viết để tặng riêng cho mình. Một chiều nào đó , tạm rũ áo chinh y , trở về chốn cũ thăm lại cố nhân , nhưng người xưa nào đã chẳng thấy đâu , chỉ còn nghe tiếng gió ngàn , than thở trong nỗi quanh hiu:

*Bao năm còn nặng gánh non sông, còn giông tố
Chiều nay dừng bước giang hồ , sau bao ngày chinh chiến
Thân trai về sông núi, xông pha áo nhuộm phong trần
Về lại thôn cũ chốn vườn xưa cỏ úa
Bóng người xưa xa vắng , biết tìm về nơi nao.
(Hương Thời gian)*

Tiếng lòng này cũng giống như tâm sự của chàng Kim Trọng trong Đoạn Trường Tân Thanh của Nguyễn Du , trở lại vườn Lâm Thúy để tìm Thúy Kiều nhưng nàng đã đâu còn thấy bóng :

*Trước sau nào thấy bóng người
Hoa đào năm ngoái còn cười gió đông*

Nỗi lòng này của Anh Việt cũng chỉ là một chút ủy mị thoáng qua, rất thường tình và “ rất người”. Và rồi trở về thực tại, nhạc sĩ Anh Việt vẫn sống cuộc đời Quân ngũ và vẫn tiếp tục phục vụ nghệ thuật , song song cuộc đời quân ngũ . Ông đã từng có những Sinh Hoạt Văn Nghệ trên các làn sóng : Đài Phát Thanh Pháp Á với Chương trình Nhạc Tình , Đài Phát Thanh Quân Đội với chương trình Nhạc Quê Hương , Đài Phát Thanh Saigon với Chương Trình Hương Thời Gian và Đài Truyền Hình Việt Nam với Chương Trình Nhạc Thính Phòng Jazz Symphonic , có sự cộng tác của các nhạc sĩ Hoàng Nguyên và Nguyễn Hậu ..v...v...Rất nhiều tiếng hát nổi danh thời bấy giờ đã cộng tác như Mai Hương , Anh Ngọc, Thanh Lan..v..v..

Nhạc sĩ Anh Việt đã dành tuổi trẻ của mình cho Quân Đội nên viết nhạc cho Quân Đội là lẽ tất nhiên. Tuy nhiên tình ca vẫn là tiếng lòng muôn thuở của loài người , nên như trên đã đề cập , Anh Việt đã viết rất nhiều Tình Ca để chia sẻ nỗi nhớ nhung của những người yêu nhau mà phải xa nhau vì chiến cuộc . Ông cũng viết nhạc Quê Hương để xoa dịu và chữa lành những vết thương do chiến tranh gây nên bằng những hình ảnh thân thương , cao đẹp và đáng yêu của đất nước . Có yêu nhau, có yêu Quê Hương thì sẽ đương nhiên phải chiến đấu để duy trì được những tình cảm đó.

III . Giai đoạn thứ ba (từ 1975 đến nay) : Giai đoạn tha hương.

1. Thân phận cá nhân tha phương :

Tiếc thay, miền Nam Việt Nam, mảnh đất thân yêu của chúng ta cũng bị mất theo cuộc đổi đời ngày 30 tháng 4 năm 1975. Nhạc sĩ Anh Việt ,

cũng như gần hai triệu người Việt Nam , đã phải bỏ xứ ra đi lưu vong khắp bốn phương trời , để tìm tự do.

Trong những ngày sống tha hương, khi Quê Hương đã nghìn trùng xa cách , nhạc sĩ Anh Việt vẫn không thể rời xa được cõi âm thanh mà tâm hồn ông đã gắn bó. Ý nhạc của Anh Việt cũng nổi trôi theo vận nước và thân phận con người , mang mang những nét băng khuâng , nghẹn ngào , khắc khoải và lẫm chua xót.

Nỗi lòng này của nhạc sĩ Anh Việt , chúng ta có thể tìm thấy được trong các tác phẩm như : Ngày tôi xa Saigon (1975), Đừng khóc nữa em ơi (1975), Xuân Viễn xứ (1975), Giọt sương đêm (1978), Tôi sẽ về quê hương (1985), Hè về đâu đây (1985), Từ chiều đó (1986) , Ngày xưa yêu nhau (1986) , Giọt buồn (1987), Một thời dễ thương (1990)..v..v..

Hãy nghe Sài Gòn hàng đêm trở về với Anh Việt, nhẹ nhàng như những thềm thì của một giấc mơ :

*Có nhiều đêm nằm mơ, về gặp lại Saigon
Sài Gòn buồn hỏi tôi :
Bây giờ anh vui mộng hải hồ
Bây giờ anh quên tình sông núi
Không , tôi không quên Saigon đâu
(Ngày tôi xa Sai Gòn)*

Và rồi Anh Việt hứa sẽ trở về quê hương , thăm lại đường xưa lối cũ:

*Tôi sẽ về Quê Hương tôi với non sông gấm vóc
Tôi sẽ về lại làng tôi với ruộng sản nương khoai
Với đồng mạ xanh rờn và đàn cò bay nhón nhơ.
(Tôi sẽ về Quê Hương tôi)*

Ước mộng thật giản dị nhưng rất khó thực thi. Bao giờ quê hương ta mới thực sự tự do no ấm , bao giờ quê hương ta mới thực sự lúa vàng reo hát trong những ngày mùa ? Nhớ lại miền thùy dương bóng dừa ngàn thông, khi ngày ấy bên giong Hương Giang lững lờ xuôi chảy , dưới hàng phượng vĩ đỏ thắm nở dọc hai bên bờ , "tôi đã đến thăm em một chiều nắng nhạt, một đêm trăng sáng, để thấy hương dạ lan vương mái tóc em, để làm hồn tôi vương vấn..." và để rồi từ đó hai tâm hồn đã tìm đến nhau dệt giấc mộng vàng trăm năm :

*Em đến với tôi rục rờ như nắng hạ
Bên bờ Hương Giang hoa phượng vĩ khoe màu thắm
Như em đi vào đời tôi
Tôi đến thăm em khi trăng vàng rơi trước ngõ
Và mùi hương dạ lan còn vương tóc em
Say sưa, mênh mang , vấn vương lòng tôi.
(Ngày xưa yêu nhau)*

Cũng có khi , Anh Việt rung cảm với nỗi buồn triết lý của người bạn đời đã theo sát ông với những thăng trầm và nổi trôi của cuộc sống để viết ra những dòng nhạc nhẹ nhàng man mác như tiếng suối nhẹ chảy qua ghềnh đá:

*Nghiêng mình soi bóng nước
Ta thấy bóng của ta
In trên nền sỏi đá
Giữa lòng sông chiều tà
Một nỗi buồn xa lạ
Xâm chiếm mảnh hồn ta
Ta bảo sao ta không là sỏi đá
Vô tư khi dòng nước trôi qua
(Băng quơ: Thơ Tố Oanh)*

Rồi cũng như bà Huyện Thanh Quan, một chiều nao "thương nhà mỗi miệng cái gia gia", nhạc sĩ Anh Việt đã hơn một lần trong ngày buồn thánng tự, chợt hỏi lại lòng mình để tìm xem nỗi bàng hoàng xúc cảm của ngày xa xưa ấy khi bước chân ra đi trong đời viễn xứ :

*Nhớ tháng Tư buồn chia tay,
Nhớ người ra đi từng gọi tên Việt Nam.
Nhớ thương vô ngần. (Đêm tháng tư buồn)*

2) Nhạc Thiên và Nhạc Kinh.

Dòng đời vẫn xuôi chảy những tháng năm trên đôi vai người viễn xứ cho đến một ngày cách khoảng đây hơn sáu năm, nhạc sĩ Anh Việt thấy lòng mình thực sự trùng lắng : Cuộc sống con người rồi mai đây sẽ trở thành cát bụi , những yêu thương giận hờn, những cơn mê chấp rồi cũng sẽ phai tàn . Chỉ còn tâm linh và cõi rể của tâm linh là vĩnh cửu . Tâm linh sẽ dẫn dắt con người tới nơi an dung tự tại, về trong ánh nhiệm màu của Đức Phật . Có thể mới cứu rỗi và xoa dịu được những nỗi đau trần thế. Chính vì ý niệm như thế , nhạc sĩ Anh Việt đã dẫn thân vào lãnh vực Nhạc Thiên và Nhạc Kinh.

Từ năm 1993 cho đến 1996 , nhạc sĩ Anh Việt đã thực hiện được một cuốn Sách Nhạc Thiên mang tên " Những giọt không" và hai cuốn CD Nhạc Thiên với nhan đề : "Hoa mặt trời " và "Trường ca Avril" . Phần lớn ông phổ nhạc từ thơ của Thiên Sư Nhất Hạnh.

*Mát lòng nhờ những giọt không
Bỗng đâu thuyền đã sang sông tới bờ
Cát mềm bãi vắng nguyên xưa..
(Những giọt không)*

và :

*Avril về trong rừng cây trang nghiêm
Tình thương đã từ nơi ngàn xanh
Nơi suối trong thể hiện bàn tay MẸ nhiệm màu
Sửa soạn cho chúng ta ra đời
Trong hào quang của mùa Xuân tình thương ấm áp.
(Trường ca Avril)*

Về nhạc Kinh thì khoảng hai năm gần đây, nhạc sĩ Anh Việt đã thực hiện được hai cuốn CD : " Nhạc Kinh 1 " và " Nhạc Kinh 2 " , phổ nhạc từ Bài Kinh Tinh Yếu Bát Nhã Ba La Mật . Đó là những bài Kinh, Kệ, Sám Nguyện của Kinh Phật đã để lại từ ngàn xưa , do thầy Nhất Hạnh dịch ra chữ Quốc Ngữ và nhạc Sĩ Anh Việt phổ nhạc .Tiếng đàn Mandoline của Anh Việt đã dịu dàng quyện lấy tiếng ca thanh thoát của các Phật tử như đưa tâm hồn người nghe vào chốn lâng lâng không vướng bụi trần .

Anh Việt , người chiến sĩ thuở nào , đã từng hy sinh tuổi trẻ cho Quê Hương đất nước , phải chăng bây giờ đã tìm được cõi an vui thánh thiện trong tâm hồn . Cụ Nguyễn Công Trứ thuở xưa , sau khi hoàn tất bổn phận làm trai, đã ca ngợi thú điền viên .

*Đường mây rộng thênh thênh cử bộ
Nợ tang bông trang trắng võ tay reo
Thành thơ thơ túi rượu bầu
(Chí làm trai – Nguyễn Công Trứ)*

Nhưng Anh Việt thì khác, sau những năm tháng dài hiến tuổi trẻ cho Quê hương đất nước , đã tìm đến một cái gì cao hơn cái NGÃ của chính mình, để đi vào cõi nhạc tâm linh , cho mình và cho tha nhân . Nơi ấy đôi cánh âm nhạc bay miên man trong niềm an lạc , xa hẳn những chấp nê của cuộc đời và thoa dịu nỗi thương đau của trần thế .

3) Nhưng vẫn còn Nhạc tình và Nhạc Quê Hương : CD " Bến cũ" .

Tuy nhiên nhạc sĩ Anh Việt vẫn chưa thể giã từ Nhạc Tình và Nhạc Quê Hương . Song song với những sáng tác làm cho chính mình , ông đã vì cảm tình riêng , phổ nhạc thơ cho một số văn hữu chẳng hạn như Thi Sĩ Hải Đường trong cuốn CD "Những tình khúc êm đềm bay vào đơn côi" với những tiếng hát Tuấn Ngọc, Hương Lan, Bích Ngọc, Lê Huỳnh, Như Mai, Giao Linh....và đặc biệt viết ca khúc làm Nhạc Kỷ Niệm cho hai trường Phan Thanh Giản và Đoàn Thi Điểm của Hội Ai Hữu Cần Thơ trong CD "Đại Hội Hè 99 , Gia đình Phan Thanh Giản & Đoàn Thi Điểm hải ngoại" với hai giọng ca của Thung Lũng Hoa Vàng là Trần Ngọc và Ngân Hạnh ..v...v..

Và đặc biệt hơn hết ông sẽ cho ra mắt cuốn CD mang tên "Bến cũ" để kỷ niệm 50 năm sáng tác . CD này gồm 10 Ca khúc lựa chọn ưng ý mà ông đã viết cho kháng chiến , cho tình yêu và cho quê hương : Bến Kiên Giang, Bến cũ, Một chuyến đi, Ngày xưa yêu nhau , Bâng quơ, Hương thời gian, Chiều trong rừng thẳm, Thơ ngây, Theo dấu thơ nhạc và Lỡ Chuyến đò. Những tiếng hát nổi danh đã được mời cộng tác như Tuấn Ngọc , Ái Vân , Mai Hương, Nguyễn Thành Vân.

Buổi kỷ niệm 50 năm cuộc đời sáng tác âm nhạc của ông, trong đó có ra mắt cuốn CD " Bến Cũ" sẽ được tổ chức vào ngày 11 tháng 12 năm 1999 , tại Santa Clara Convention Center , Thung Lũng Hoa Vàng .

Người viết bài này, cũng là MC cho Chương Trình, có cảm tưởng trước là Buổi Văn Nghệ kỷ niệm này sẽ rất thành công. Thứ nhất vì danh tiếng của nhạc sĩ Anh Việt cùng với gia tài âm nhạc quý báu mà ông đã cống hiến cho nền văn học nước nhà . Thứ hai , buổi sinh hoạt văn nghệ mang một ý nghĩa cao đẹp : Nhạc sĩ Anh Việt sẽ dùng số tiền bán vé để gửi về Việt Nam giúp đồng bào 7 tỉnh miền Trung đang chịu cảnh bão lụt tàn phá .

Nhạc sĩ Anh Việt, với hơn 50 năm sáng tác và phục vụ âm nhạc ,từ thuở sơ khai cho đến giai đoạn cực thịnh , đã mặc nhiên tạo cho mình một chỗ đứng thật cao trong làng tân nhạc Việt Nam. Dù ông khiêm nhường không muốn nhận chức vị này, nhưng người đời vẫn muốn trao cho ông chiếc áo cao quý đó . Trong trái tim của người yêu nhạc , những rung động của phím tơ dệt nên bởi nhạc sĩ Anh Việt sẽ mãi mãi là vùng trời bằng khoáng xao xuyên , có áng mây ấp ủ tình thương, có làn gió nhẹ mơn trớn tâm hồn và có những cành xôn xao lá hát để cùng nhau trao những tình tự đẹp giấc mơ hoa .

Trần Ngọc

San Jose, Mùa Lễ Thanksgiving 1999

(Bài này đã được đăng trong Tạp Chí Mẹ Việt Nam số 131, nhân dịp Buổi Tổ Chức Kỷ Niệm 50 sáng tác của Nhạc Sĩ Anh Việt, tại Santa Clara Convention Center San Jose ngày 11 tháng 12 năm 1999)

Nguồn:http://cothommagazine.com/index.php?option=com_content&task=view&id=594&Itemid=47

www.vietnamvanhien.org

